

MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRƯỚC MẮT NHẪM TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG Ở NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TRẦN ĐĂNG VINH*

Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội là yêu cầu rất cấp bách hiện nay. Tuy nhiên, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong thời gian qua còn nhiều hạn chế, khuyết điểm, hiệu quả thấp. Tham nhũng vẫn diễn ra nghiêm trọng ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực với phạm vi rộng, tính chất phức tạp, gây hậu quả xấu về nhiều mặt, làm giảm sút lòng tin của nhân dân, là một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta. Bài viết này phân tích, đánh giá thực trạng tham nhũng; đề xuất một số giải pháp trước mắt nhằm nâng cao hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

1. Thực trạng tham nhũng

Trong những năm qua, tham nhũng đã diễn ra phổ biến, số vụ được phát hiện ngày càng tăng, mức độ ngày càng nghiêm trọng, tính chất ngày càng phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi, ở nhiều lĩnh vực, nhiều ngành, nhiều địa phương. Ở đâu có giải quyết các mối quan hệ về lợi ích vật chất và tinh thần thì ở đó đều xảy ra tham nhũng.

Những hành vi tham nhũng phổ biến hiện nay đó là tham ô tài sản, nhận hối lộ, dùng tài sản công để biếu xén, hối lộ; lừa đảo chiếm đoạt tài sản XHCN,

* ThS. Ủy ban kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản XHCN; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho tổ chức, cá nhân để vụ lợi thu vén quyền lợi cá nhân; lập quỹ trái phép, sử dụng ngân sách không đúng quy định để vụ lợi. Các hành vi tham nhũng đã và đang xảy ra ở hầu khắp các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ sản xuất kinh doanh, liên doanh liên kết, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất đai, quản lý và sử dụng ngân sách, thuế, ngân hàng, hải quan, xuất nhập khẩu, tư pháp, giáo dục, y tế, thực hiện các chính sách xã hội trong quản lý hành chính, công tác cán bộ,...

Trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản, tham nhũng xảy ra ở nhiều khâu trong quá trình đầu tư, xây dựng cơ bản, bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, tại các công đoạn như lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thi công, đấu thầu, huy động vốn, cấp phép đầu tư, thanh quyết toán... Qua những vụ án tham nhũng trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản được phát hiện, xử lý cho thấy tính chất mức độ, tác hại của hành vi tham nhũng trong lĩnh vực này là rất nghiêm trọng, gây thất thoát, lãng phí số lượng ngân sách lớn của Nhà nước. Điển hình như vụ Mường Tè, PMU18.

Trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, tham nhũng xuất hiện trong các khâu mua sắm các thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu, đối tượng tham nhũng thường câu kết, thông đồng với các đơn vị bán hàng để nâng giá sản phẩm khi ký kết hợp đồng mua bán, để hưởng chênh lệch; đơn vị sản xuất kinh doanh hạch toán kinh tế không đúng, khai khống chi phí, tăng giá trị vật tư đầu vào, hạch toán thua lỗ, báo cáo thiếu trung thực về kết quả sản xuất kinh doanh với cơ quan chức năng để trốn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước hoặc để được hưởng chính sách hoàn thuế, ưu đãi thuế của Nhà nước; cũng có trường hợp báo cáo không đúng giá trị tài sản doanh nghiệp, khai tăng thu nhập và biến kết quả sản xuất kinh doanh thành lãi lớn để lừa dối nhà đầu tư tăng vốn đầu tư.

Trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, tham nhũng xảy ra ở nhiều dạng khác nhau, như lợi dụng cơ chế "xin - cho" trong phân phối quota để nhận hối lộ của các doanh nghiệp; lợi dụng biểu thuế suất chưa thống nhất và có sự chênh lệch trong các mặt hàng xuất nhập khẩu, một số cán bộ, công chức ngành hải quan đã cấu kết, tiếp tay cho bọn buôn lậu, trốn thuế dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, làm vô hiệu hoá một số chính sách kinh tế của Nhà nước, trở thành vật cản kìm hãm sản xuất và làm thất thu ngân sách Nhà nước. Điển hình như vụ Mai Văn Dâu, vụ Tân Trường Sanh, vụ Công ty Đông Nam.

Trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, tham nhũng xảy ra dưới dạng lập quỹ trái phép, tham ô, sử dụng kinh phí, nguồn thu không đúng chế độ quy định, quản lý tài chính lỏng lẻo, tạo sơ hở cho các đối tượng thanh quyết toán khống rút tiền Nhà nước; miễn giảm thuế không đúng quy định; mua bán hoá đơn, chứng từ, khai khống chi phí để thanh toán, lập hồ sơ, hợp đồng giả để rút tiền vay tiền của ngân hàng không vì mục đích kinh doanh dẫn đến không có khả năng thanh toán, gây thiệt hại đến ngân sách Nhà nước. Điển hình như vụ Epcô - Minh Phụng, vụ TAMEXCO, vụ Nguyễn Lâm Thái....

Trong lĩnh vực thực hiện chính sách xã hội, tham nhũng xảy ra dưới dạng ăn chặn tiền chính sách của các đối tượng được hưởng chính sách của Nhà nước; lập hồ sơ giả, khai tăng tuổi, năm công tác,... để được hưởng chế độ, chính sách của Nhà nước. Điển hình như ở Nghệ An, đã phát hiện ra hơn 3000 đối tượng lập hồ sơ thương binh giả, liệt sỹ giả để được hưởng chính sách không đúng quy định của Nhà nước, ở Bình Định cán bộ phòng thương binh xã hội chiếm đoạt tiền của thân nhân các gia đình liệt sỹ.

Trong quản lý, sử dụng đất đai, tham nhũng phổ biến xảy ra ở các hành vi như cấp đất sai thẩm quyền, không đúng đối tượng, tự cấp đất cho mình và những người thân, định giá đất thấp hơn nhiều so với giá thị trường và quy định của Nhà nước để hưởng chênh lệch, thu tiền sử dụng đất không theo quy định, lập hồ sơ khống để được bồi thường đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lấn chiếm đất đai, chuyển nhượng đất trái phép, lợi dụng bán tài sản để bán đất,... Điển hình như vụ cấp đất ở Tam Đảo (Vĩnh Phúc), Đồ Sơn (Hải Phòng), vụ khai khống diện tích đất thu hồi để chiếm đoạt tiền đền bù ở Quỳnh Lưu (Nghệ An).

Trong lĩnh vực y tế, văn hoá, giáo dục, tham nhũng xảy ra thông qua các thủ đoạn, hành vi như gây khó khăn để nhận hối lộ trong khám chữa bệnh; lập khống hồ sơ rút tiền bảo hiểm y tế; bớt xén tiêu chuẩn của bệnh nhân; tăng số lượng ấn phẩm văn hoá được phép xuất bản để trốn nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước; mua bán bằng cấp, chạy điểm, chạy trường, chạy cơ sở đào tạo, gian lận trong chấm thi, tuyển sinh...

Trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: tham nhũng ở nhiều khâu, nhất là trong cấp phát phân bổ vốn đầu tư và triển khai thực hiện chương trình 327, chương trình định canh định cư, chương trình 135 xoá đói giảm nghèo, chương trình xoá mù, kiên cố hoá trường học, đã xảy ra việc khai khống kết quả thực hiện dự án, nâng khống khối lượng thực hiện để rút tiền dự án chia nhau.

Trong lĩnh vực tư pháp, tham nhũng xảy ra ở nhiều khâu, trong các giai đoạn tiến hành tố tụng, từ khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử cho đến thi hành án, đã xảy ra hiện tượng tiêu cực chạy án, chạy tội; trong giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính như cấp hộ khẩu, chứng minh nhân dân, làm thủ tục xuất nhập cảnh, chứng nhận lý lịch tư pháp đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài đã gây khó khăn về thủ tục, thời gian để vôi vỉnh, nhận hối lộ.

Trong lĩnh vực tổ chức, cán bộ, hiện tượng chạy chức, chạy quyền, chạy để được vào các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức xã hội cũng đang âm ỉ xảy ra ở nhiều ngành, nhiều cấp, làm cho việc tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí sử dụng cán bộ không đúng với yêu cầu nhiệm vụ, là nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến hiệu lực, hiệu quả của quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý xã hội của Đảng, Nhà nước.

Thực trạng tham nhũng đã và đang trở thành nguy cơ đối với sự phát triển bền vững của đất nước, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, làm xói mòn bản chất tốt đẹp của Đảng, làm giảm hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước và đặc biệt làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Nhà

nước. Do tham nhũng nên mục đích của nhiều dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội không đạt được, hiệu quả kinh tế - xã hội đạt thấp và có khi còn có những hiệu ứng ngược lại. Đáng chú ý là có hành vi tham nhũng còn vi phạm nghiêm trọng đến phẩm chất đạo đức, thuần phong mỹ tục, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc ta, như ăn chặn cả tiền xóa đói giảm nghèo, tiền đền ơn đáp nghĩa, tiền ủng hộ khắc phục khó khăn do thiên tai; lập mộ liệt sỹ giả, chia hài cốt liệt sỹ thành nhiều mộ liệt sỹ để thanh toán tăng tiền chính sách, nhận tiền của bệnh nhân, học sinh sinh viên, bảo kê cho bọn tội phạm, bao che cho các đối tượng tham nhũng.... Những hành vi tham nhũng đã gây bức xúc bất bình lớn trong dư luận, làm giảm sút niềm tin của nhân dân, ở nhiều địa phương, nó còn là nguyên nhân cơ bản dẫn đến mất ổn định chính trị xã hội ở một số địa bàn. Điển hình là sự kiện Thái Bình trong những năm cuối thế kỷ XX, qua thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở 138 xã, đã phát hiện tham ô gần 12 tỷ đồng, chi giao dịch, biếu xén gần 10 tỷ đồng, xuất toán do quyết toán khổng gần 23 tỷ đồng, xử lý kỷ luật 1.976 cán bộ có hành vi vi phạm, thiếu trách nhiệm và tham nhũng.

Nguyên nhân của tình hình tham nhũng nêu trên thì có nhiều. Về nguyên nhân khách quan, do tham nhũng như là một hiện tượng xã hội tất yếu luôn tồn tại, gắn liền với quyền lực kinh tế, chính trị, nhất là trong điều kiện hoàn cảnh nước ta đang trong giai đoạn xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường với những mặt tích cực là giúp đất nước chuyển mình, phát triển nhưng còn có nhiều mặt trái như phân hoá giàu nghèo, giá trị, chuẩn mực đạo đức bị thay đổi, xâm hại, tư tưởng cá nhân, cục bộ, quan liêu phát triển, có những hành vi tham nhũng gần như được xã hội thừa nhận, có khi còn được tôn vinh, coi nó như là "đạo lý" hàng ngày, "có đi, có lại". Tuy nhiên, có nhiều nguyên nhân chủ quan, đó là còn có nhiều thiếu sót trong công tác tổ chức, cán bộ và sự yếu kém trong quản lý, giáo dục, kiểm tra, giám sát đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế; hệ thống chính sách, pháp luật thiếu đồng bộ, chồng chéo, chưa rõ ràng, cụ thể, có nhiều lĩnh vực còn thiếu quy định, sơ hở; công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước còn thiếu chặt chẽ, có lúc, có nơi còn buông lỏng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; việc triển khai thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước chưa nghiêm túc, có nhiều ngành, nhiều địa phương, cơ quan, tổ chức chưa coi trọng công tác phòng, chống tham nhũng, phát hiện và xử lý tham nhũng; công tác điều tra, thanh tra, kiểm tra, giám sát phát hiện tham nhũng hiệu quả còn thấp, việc xử lý tham nhũng còn thiếu kiên quyết, nương nhẹ, có trường hợp còn bao che, biện bạch cho các hành vi tham nhũng, đổ lỗi cho khách quan, can thiệp trái pháp luật vào việc xử lý tham nhũng; còn thiếu biện pháp phòng ngừa, kiểm soát thu nhập, hạn chế tham nhũng; chế độ tiền lương còn bất hợp lý, thiếu công bằng xã hội, chưa khuyến khích được ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan công quyền.

2. Các văn bản của Đảng và Nhà nước ta về phòng, chống tham nhũng và thực trạng của công tác phòng, chống tham nhũng

Bản chất của tham nhũng suy cho cùng là một việc làm trái pháp luật nhằm vụ lợi cá nhân hoặc tập thể, nó luôn đi ngược lại lợi ích chung của xã hội, làm cản trở sự phát triển chung của xã hội. Sự tác động của tham nhũng đến quá trình vận động, phát triển của xã hội ở nhiều mức độ khác nhau. Căn cứ vào tính chất, mức độ tác hại của tham nhũng đối với xã hội mà giai cấp nắm quyền tập trung phòng ngừa những loại hành vi nào. Ở nước ta, ngay từ khi giành được chính quyền về tay nhân dân, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm đến việc bài trừ tham nhũng. Ngày 23-11-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Ban thanh tra đặc biệt, tiền thân của Thanh tra Chính phủ ngày nay, với chức năng chống tham nhũng đầu tiên ở nước ta với nhiệm vụ, quyền hạn "đình chỉ, bắt giam bất cứ nhân viên nào trong Ủy ban nhân dân hay Chính phủ đã phạm lỗi trước khi mang ra Hội đồng Chính phủ hay Tòa án đặc biệt xét xử". Ngày 24-7-1963, Bộ Chính trị có Nghị quyết về "nâng cao trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu". Tại Nghị quyết Trung ương 3 khoá IV (1978), Ban chấp hành Trung ương đã có chủ trương "nghiêm khắc thi hành kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với những phần tử ăn cắp của công, móc ngoặc, hối lộ, lợi dụng chức quyền ức hiếp quần chúng". Ngày 26-6-1990, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 240/HĐBT về đấu tranh chống tham nhũng. Ngày 10-10-1990, Ban Bí thư ra Chỉ thị số 64-CT/TW về lãnh đạo đấu tranh chống tham nhũng. Ngày 15-5-1996, Bộ Chính trị có Nghị quyết số 14-NQ/TW về đấu tranh chống tham nhũng. Ngày 9-3-1998, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh Phòng, chống tham nhũng. Ngày 29-11-1995, Quốc hội thông qua Luật Phòng, chống tham nhũng. Ngày 06-02-2006, Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Ngày 28-8-2006, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có Nghị quyết về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng. Tại Hội nghị Trung ương 3 khoá X, Ban chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết về tăng cường đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí với mục tiêu đề ra là "ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính".

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng và Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng, Chính phủ ra các nghị định: Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 20-10-2006 quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20-10-2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 37/2007/NĐ-CP ngày 09-3-2007 về minh bạch tài sản thu nhập. Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định thành lập Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; ban hành Chỉ thị số 15/2006/CT-TTg ngày 20-4-2006 về tăng cường quản lý vốn, tài sản và cán bộ tại các cơ quan đơn vị Nhà nước, Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg về việc nghiêm cấm dùng công quỹ làm quà biếu và

tiếp khách sai quy định, Chỉ thị số 28/2006/CT-Tg ngày 7-8-2006 về tăng cường quản lý đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn Nhà nước, Chỉ thị số 32/2006/CT-TTg ngày 7-9-2006 về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp. Liên ngành Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT/VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP về quan hệ phối hợp trong phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan Thanh tra kiến nghị khởi tố. Các Bộ, ngành Trung ương đã ban hành một số văn bản chỉ đạo phòng chống tham nhũng và rà soát, lập đề án trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật theo hướng công khai, minh bạch trong quản lý tài sản, tài chính; giảm phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư; thực hiện cơ chế hành chính "một cửa"; khoán biên chế, chi hành chính; tăng cường giám sát của nhân dân... Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quy chế Đoàn thanh tra, ban hành 4 Quy chế liên quan đến hoạt động thanh tra. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng ở địa phương, ban hành Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng. Có thể thấy hoạt động xây dựng pháp luật về phòng, chống tham nhũng và hoàn thiện cơ chế, chính sách hạn chế tham nhũng đang được thực hiện một cách tích cực, nhưng nhìn chung còn thiếu và chưa đồng bộ.

Mặc dù Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều quy định và biện pháp để phòng, chống tham nhũng và ngay trong năm 2006 các cơ quan bảo vệ pháp luật đã thanh tra, điều tra, xử lý nhiều vụ án tham nhũng (Thanh tra Chính phủ tiến hành 30 cuộc thanh tra dự án, công trình có vốn đầu tư lớn, thu hồi cho ngân sách Nhà nước 164.345 triệu đồng, 207.923 USD; Bộ Công an phát hiện, điều tra 7.772 vụ phạm tội kinh tế; ngành Kiểm sát truy tố 338 vụ án tham nhũng với số tiền bị chiếm đoạt và thất thoát trên 330 tỷ đồng; Toà án các cấp xét xử 281 vụ án tham nhũng với 602 bị cáo) nhưng hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng còn thấp, các vụ án tham nhũng lớn được phát hiện, phanh phui chiếm tỷ lệ còn ít so với thực tế xảy ra, phần lớn các vụ án tham nhũng được phát hiện là nhờ sự phát hiện của quần chúng nhân dân, từ đơn thư tố cáo, khiếu nại của công dân, từ các cơ quan báo chí. Từ đó đặt ra yêu cầu tất yếu khách quan của Đảng và Nhà nước ta phải tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Nhiệm vụ đặt ra của công tác phòng chống tham nhũng hiện nay không chỉ của Đảng, Nhà nước ta mà còn cả hệ thống chính trị, của nhân dân và của toàn xã hội. Trước hết cần phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của Nhà nước trong phòng chống tham nhũng, với những bước đi thích hợp và những giải pháp đồng bộ nhằm hạn chế đến mức tối đa các hành vi tham nhũng cũng như xử lý nghiêm minh những hành vi tham nhũng đã phát sinh. Để đạt được yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng, cần phải hoàn thiện cơ chế chính sách, quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết, xây dựng hệ thống cơ quan chức năng đủ mạnh, là nhiệm vụ cấp bách của Đảng, Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Quá trình chống tham nhũng không thể đòi hỏi một sớm một chiều mà phải có thời gian, chúng ta không thể nóng vội, qua loa mà

cần phải thực hiện một cách kiên trì, bền bỉ, quyết liệt, nghiêm túc, đồng bộ trên nhiều lĩnh vực khác nhau và bằng nhiều biện pháp khác nhau.

3. Một số giải pháp trước mắt nhằm tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở nước ta trong giai đoạn hiện nay

Thứ nhất, quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng hiện nay đã có nhưng còn thiếu và chưa đồng bộ, gây khó khăn cho quá trình triển khai chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Vì vậy, trước hết Đảng và Nhà nước phải hoàn thiện các quy định, chính sách, pháp luật để làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện công tác này.

Đối với Đảng, cần ban hành các quy định về trách nhiệm cán bộ, đảng viên đối với việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng; sửa đổi, bổ sung quy định về những điều đảng viên không được làm. Khi có hành vi tham nhũng xảy ra ở bất cứ một cơ quan, tổ chức nào, cần phải quy kết trách nhiệm không chỉ người có hành vi tham nhũng và những người có trách nhiệm trong cơ quan tổ chức mà còn truy cứu cả trách nhiệm của người có trách nhiệm quản lý, theo dõi, giám sát đối với đối tượng có hành vi tham nhũng. Nghiêm chỉnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng. Đối với đảng viên, nhất là người có chức vụ cao, nếu có hành vi tham nhũng, bao che cho tham nhũng, can thiệp vào quá trình chống tham nhũng của các cơ quan chức năng thì cần có biện pháp xử lý nghiêm minh hơn, để làm gương cho các trường hợp khác. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng đối với các trường hợp tham nhũng, bao che tham nhũng và ý thức rèn luyện, ý chí chiến đấu bài trừ bệnh quan liêu, lãng phí, tham nhũng trong các cơ quan của Đảng nhằm làm trong sạch đội ngũ.

Căn cứ Nghị quyết Trung ương 3 và Luật Phòng, chống tham nhũng, Chính phủ cần ban hành quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan phòng, chống tham nhũng ở Trung ương, địa phương. Các Bộ ngành quy định cụ thể việc công khai, minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; chủ động xây dựng quy chế về quan hệ công tác, phối hợp đấu tranh phòng, chống tham nhũng; ban hành quy tắc, chuẩn mực ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, quan hệ giữa công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, quan hệ giữa công chức với doanh nghiệp và người dân, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, phù hợp với đặc thù công việc của từng nhóm cán bộ, công chức, viên chức và lĩnh vực hoạt động công vụ, nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; quy định cụ thể về việc phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng; có cơ chế bảo vệ, khen thưởng đối với người có công trong đấu tranh chống tham nhũng; tập trung thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế giám sát cộng đồng. Đối với những dự án đầu tư xây dựng tại các địa phương phải quy định cụ thể thời gian và hình thức công khai để nhân dân giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện. Các cơ

quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xây dựng, ban hành và công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Thứ hai, để hoạt động phòng, chống tham nhũng được tiến hành có hiệu quả và đồng bộ, các ngành, các cấp phải tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình quản lý; loại bỏ ngay những nội dung, quy định không phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, chồng chéo, quan liêu, tạo điều kiện những nhiễu, gây khó khăn, mất thời gian của nhân dân và doanh nghiệp. Các Bộ, ngành, địa phương phải hệ thống hoá những quy định về thủ tục, giấy tờ cần thiết và thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc, công bố công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin đại chúng và nơi công sở để làm căn cứ cho nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện. Các cơ quan, đơn vị không được tùy tiện đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố. Việc cải cách thủ tục hành chính cần phải được thực hiện nghiêm túc, trước mắt tập trung vào các lĩnh vực: quản lý nhà, đất; xây dựng cơ bản; đăng ký kinh doanh; xét duyệt dự án; cấp vốn ngân sách nhà nước, tín dụng ngân hàng, chứng khoán; xuất nhập khẩu; quản lý tài chính và đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước; xuất nhập cảnh; quản lý hộ khẩu; thuế; hải quan; bảo hiểm. Chỉ khi cơ chế kiểm soát hành vi tham nhũng được tiến hành một cách chặt chẽ thì cán bộ, công chức thực thi công vụ "không có điều kiện" để tham nhũng.

Thứ ba, tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng. Nội dung thanh tra, kiểm tra thường xuyên cần phải tập trung ở những việc, những khâu dễ xảy ra vi phạm, như quản lý nhà, đất; cấp phép đầu tư, xây dựng; thuế, hải quan; đăng kiểm, đăng ký phương tiện giao thông, cấp giấy phép lái xe cơ giới; đăng ký hộ tịch, hộ khẩu và các vụ việc dư luận đặc biệt quan tâm, được nhân dân, công luận phản ánh. Ban chỉ đạo về phòng chống tham nhũng và các cơ quan bảo vệ pháp luật ở Trung ương và địa phương cần mở đường dây nóng để tiếp nhận những phản ánh của tổ chức cá nhân về các hành vi tiêu cực, tham nhũng, từ đó phân loại, xử lý thông tin và tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Khi nhận được thư tố cáo về hành vi tham nhũng, các cơ quan chức năng phải tiến hành ngay, làm rõ hành vi tham nhũng và phải xử lý, kiến nghị xử lý nghiêm khắc những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực dù là bất kỳ ai, đang đương chức, nghỉ hưu hay đã chuyển công tác khác. Đối với các hành vi tham nhũng nghiêm trọng, đến mức phải xử lý hình sự, các cơ quan thanh tra, kiểm tra phải chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để khởi tố, điều tra và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự, tránh trường hợp hành chính hoá quan hệ hình sự. Việc xử lý những cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng phải nghiêm minh, kiên quyết để họ "không dám" vi phạm.

Thứ tư, chấn chỉnh công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) để phục vụ nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng: chuyển đổi vị trí công

tác của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại một số vị trí liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan tổ chức, đơn vị, cá nhân; thi tuyển một số chức danh cán bộ quản lý; xem xét, xử lý trách nhiệm của người giới thiệu, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ nếu bao che cho hành vi tham nhũng của người được bổ nhiệm, đề bạt; rà soát, thay thế, điều chuyển kịp thời những đảng viên có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, kể cả những trường hợp mà cơ quan chức năng chưa kết luận chính thức, không để tình trạng xảy ra vi phạm, khuyết điểm phải xử lý, thậm chí đã bị xử lý hình sự mới tiến hành thay thế.

Nâng cao năng lực và phẩm chất của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là thái độ, trách nhiệm đối với công việc, ý thức phục vụ nhân dân. Thực hiện tốt các khâu từ tuyển dụng, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, khen thưởng kỷ luật cán bộ, công chức. Cải cách chế độ tiền lương của cán bộ, công chức để họ có thể thực sự sống bằng đồng lương của mình, tạo cho họ yên tâm công tác và "không cần" đến tham nhũng; thực hiện việc đưa kinh phí thực hiện các chế độ của các chức danh lãnh đạo vào lương; có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những trường hợp có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Thứ năm, xây dựng hệ thống cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, điều tra các hành vi tham nhũng. Bộ máy các cơ quan chống tham nhũng như hiện nay chưa đảm đương và hoàn thành tốt yêu cầu nhiệm vụ của cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng, cần phải tăng cường cho bộ máy cơ quan này. Vấn đề cơ bản là cần phải xây dựng các cơ quan này đủ mạnh mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng. Theo đó phải xây dựng được bộ khung với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hết sức rõ ràng, cụ thể; tuyển dụng được đội ngũ cán bộ vừa có đủ phẩm chất chính trị, vừa có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn. Đi liền với đó, cần có cơ chế hỗ trợ về mặt tài chính một cách hợp lý, bảo đảm cho đội ngũ cán bộ yên tâm công tác và bảo đảm được tính độc lập trong quá trình thực thi nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng, đồng thời, cũng cần có quy định về trách nhiệm và sẵn sàng xử lý nghiêm túc đối với những cán bộ liên quan đến tham nhũng, cùng với cơ chế bảo vệ họ trong thực thi nhiệm vụ, tránh sự can thiệp làm mất tính khách quan trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Thứ sáu, hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng chống tham nhũng phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động của hệ thống cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng (cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng). Hiện nay ở nước ta đang xây dựng mô hình: thành lập Ban chỉ đạo Trung ương, địa phương về phòng chống tham nhũng; các cơ quan thanh tra Nhà nước, công an, Viện kiểm sát nhân dân đều thành lập cơ quan chuyên trách về phòng chống tham nhũng. Ở Thanh tra Chính phủ có Cục chống tham nhũng; ở Bộ Công an có Cục Cảnh sát điều tra tội phạm tham nhũng, ở Viện kiểm sát nhân dân nhân dân tối cao có Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng. Các cơ quan này mới chỉ hình thành được bộ khung, đang từng bước được xây dựng, củng cố. Để tăng

cường sức mạnh cho lực lượng thanh tra, kiểm tra phục vụ phòng chống tham nhũng, tránh sự trùng chéo và có đủ sức mạnh để làm rõ, xử lý vi phạm một cách có hiệu quả, trong tương lai nên sáp nhập cơ quan kiểm tra của Đảng với cơ quan thanh tra của Nhà nước thành một cơ quan. Trên thực tế, ở Trung Quốc đã áp dụng mô hình này trên cơ sở sáp nhập Ủy ban Kiểm tra Trung ương của Đảng với Thanh tra Chính phủ Trung Quốc thành Ủy ban kiểm tra và kỷ luật, mô hình này hoạt động rất hiệu quả, chúng ta nên nghiên cứu thêm cách làm của bạn để xây dựng, củng cố hệ thống cơ quan này trong tương lai.'

Thứ bảy, phát huy vai trò làm chủ của quần chúng nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí trung ương và địa phương trong việc thực thi Luật Phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong quá trình xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan, tổ chức liên quan đến giải quyết công việc của doanh nghiệp và người dân có trách nhiệm xem xét, giải quyết kịp thời và trả lời khi nhận được yêu cầu, đề nghị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm làm rõ, trả lời cơ quan báo chí khi nội dung đăng, phát tin về tham nhũng liên quan đến trách nhiệm quản lý của mình; có trách nhiệm trả lời các yêu cầu, đề nghị của các cơ quan báo chí về nội dung liên quan đến tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình quản lý, phụ trách.

Thứ tám, các Bộ, ngành chức năng và cơ quan thông tấn báo chí tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định của Nghị quyết Trung ương 3 (Khoá X) và pháp luật về phòng chống tham nhũng để các cơ quan, tổ chức và mọi công dân hiểu và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, đồng thời, phản ánh những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng trong xã hội để tăng cường sức mạnh và sự quyết tâm của các cơ quan chức năng trong quá trình đấu tranh phòng chống tham nhũng. Trong tuyên truyền, cần đề cập đầy đủ, kịp thời, chính xác nội dung các vụ việc; nêu rõ các thành tựu, kết quả đạt được cùng khó khăn, hạn chế, tồn tại; phản ánh được sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng hiện nay. Các cơ quan báo chí bên cạnh việc thiết lập các đường dây nóng như hiện nay, cần phối hợp kịp thời cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng về phòng chống tham nhũng để kiểm tra, thanh tra, điều tra xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác những nội dung cần thiết cho các cơ quan báo chí, tuyên truyền(**).

Chú thích

** Bài đã đăng trên Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 4/2007.